

**DANH MỤC NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC ĐƯỢC PHÉP NHẬP KHẨU KHÔNG YÊU CẦU GIẤY PHÉP NHẬP KHẨU
THUỐC TRONG NƯỚC ĐÃ ĐƯỢC CẤP SỐ ĐĂNG KÝ trước 01/07/2014**

(Đính kèm công văn số 8473 /QLD-ĐK ngày 20 tháng 06 năm 2017 của Cục Quản lý Dược)

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SĐK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
UPHACEFDI	VD-20483-14	04/03/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Cefdinir	USP 32	Dhanuka Laboratories Ltd	7th K.M., Old Manesar Road, Village Mohammedpur, Gurgaon, Haryana – 122004	India
ROVABIOTIC	VD-20501-14	04/03/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Spiramycin	ĐĐVN IV	Henan Topfond Pharmaceutical	No.2 Guangming Road Zhumadian Henan, China	China
Dotorin (viên nén)	VD-20516-14	04/03/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Captopril	USP38/39	CHANGZHOU PHARMACEUTI CAL FACTORY	No. 518, Laodong East Road, Changzhou, Jiangsu Province, PR China.	CHINA
SP Lerdipin	VD-20537-14	04/03/2019	Công ty TNHH Dược phẩm Shinpoong Daewoo	Lercanidipin Hydroclorid	NSX	Shin Poong pharm Co., Ltd □	434-4 Moknae-dong, Danwon-gu Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea	Korea
Sedachor	VD-20744-14	12/06/2019	Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng	Caffein	ĐĐVN IV/ BP 2014/EP 8.0/USP 37	Shandong Xinhua Pharmaceutical Co., Ltd.	1 Lutai road, Zhangdian dis, Zibo City, Shandong, China	China

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Sedachor	VD-20744-14	12/06/2019	Công ty cổ phần Dược phẩm Hải Phòng	Paracetamol	ĐDVN IV BP 2014 / USP 35	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd.	No. 368 jianshe street, hengshui city, hebei, 053000 China	China
AMOXICILIN 500 (HỒNG-HỒNG)	VD-20879-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Amoxicilin trihydrate	USP 32	The United Laboratories International Holdings Limited.	1 Fuyuan South Section, Linhe Chemical Industry High-tech Zone, Bayannaoer City, Inner Mongolia	China
CEPHALEXIN 500 mg (TÍM HỒNG BẠC-TÍM BẠC)	VD-20880-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Cefalexin monohydrate	BP 2009	DSM Zibo Pharmaceutical Co., Ltd.	No.9 Huagong Road, High & New Technology Ind.Dve.Zone Zibo, Shandong, 255075	China
CEZIRNATE 250 mg	VD-20881-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Cefuroxime axetil	USP 32	Nectar Lifesciences Limited	Regd. Office & Works: Vill. Saidpura. Tehsil – Derabassi, Distt. Mohali (Pb.)	India
PARACETAMO L 500 mg	VD-20882-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China
PARACETAMO L 500 mg	VD-20883-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
PARACETAMO L 500 mg	VD-20884-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China
PARACETAMO L 500 mg	VD-20885-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China
PARACETAMO L 500 mg (DÀI HỒNG)	VD-20886-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China
TETRACYCLIN (CAM-TÍM)	VD-20887-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Tetracycline hydrochloride	USP 32	North China Pharmaceutical Goodstar Co., Ltd	High Tech Development Zone Of Chengde, Hebei, P.R. China	China
ACTADOL 250	VD-20975-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Paracetamol	USP 36	AnQiu Lu' an Pharmaceutical CO., LTD	No.35 Weixu North Road, Anqiu,Shandong, China	China
AZIBIOTIC	VD-20976-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Azithromycin dihydrat	USP 37	Shanghai Modern Pharmaceutical Co.,Ltd.	No 378 JianLu Road, Pudong New Area, Shanghai, China	China
BETAMETHAS ON EXP	VD-20977-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Betamethason dipropionate	USP39	Zhejiang Xianju Pharmaceutical Co., Ltd.	No.1 Xianyao Road, Xianju, Taizhou, Zhejiang, China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
CEFUROBIOTI C 250	VD-20978-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Cefuroxim axetil	USP 36	Orchid Chemicals & Pharmaceuticals LTD	#313, Valluvar Kottam High Road, Nungambakkam, Chennai - 600 034,Tamil Nadu, India	India
CEFUROBIOTI C 500	VD-20979-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Cefuroxim axetil	USP 36	Orchid Chemicals & Pharmaceuticals LTD	#313, Valluvar Kottam High Road, Nungambakkam, Chennai - 600 034,Tamil Nadu, India	India
CHYMOTRYPS IN	VD-20980-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Chymotrypsin	USP 35	Shanghai Linzyme Bioscience, Ltd	666-7 Minshen Road, Songjiang , Shanghai 201612, China	China
DROFAXIN	VD-20981-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Cefadroxil monohydrat	USP 34	DSM Anti- infectives Chemferms	Polígono Industrial Urvasa, Calle Ripollés, 2, 08130 Santa Perpétua de Mogoda, Barcelona, Spain	Spain
GENTAMICIN	VD-20982-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Gentamicin sulfate	BP 2010	Yantai Justa ware phar, Co, Ltd .	Zhichu Rd, Zhifu, Yantai, Shandong, China	China
MEDO alpha 21	VD-20983-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Chymotrypsin	USP 35	Shanghai Linzyme Bioscience, Ltd	666-7 Minshen Road, Songjiang , Shanghai 201612, China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
MUCINEX	VD-20984-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Acetylcystein	USP 36	Wuhan Grand Pharma	No.5, Gutian Rd. Wuhan, 430035, China	China
PIRACETAM 800	VD-20985-14	12/06/2019	Cty CP Liên doanh DP Medipharco tenamyd BR s.r.l	Piracetam	EP 8.0	Jingdezhen Kaimenzi Medicial Chemistry Co., Ltd	58 Changxi Road, Jingdezhen City, Jiangxi, China	China
VIVIDOL	VD-21011-14	06/12/2019	Công ty Cổ phần Dược phẩm TW25	Paracetamol	USP 32	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe Street, Hengshui City, Hebei Province, 053000	China
Dobixime 200 mg	VD-21017-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Cefpodoxime/Cefpo doxime proxetil Powder	USP35→39	ORCHID PHARMA LIMITED	Plot Nos 121-128, 128A-133, 138-151, 159-164, SIDCO Industrial Estate, Alathur, Kancheepuram District- 603 110, Tamilnadu- India	INDIA
Dofervit	VD-21018-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Ferrous fumarate	BP2013→2017 EP7→9	DR. LOHMANN GMBH KG – GERMANY	Hauptstrasse 2, 31860 Emmerthal- Germany	GERMANY

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Dofervit	VD-21018-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Acid folic Folic acid	USP36→39 EP8/9	DSM NUTRITIONAL PRODUCTS LTD – SWITZERLAND	Zweigniederlassung Werk Sisseln, Hauptstrasse 4, 4334 Sisseln, Switzerland	SWITZERLA ND
Dofervit	VD-21018-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Cyanocobalamin	USP36→39	NORTH CHINA PHARMACEUTI CAL VITOR CO., LTD - CHINA	No,9 Zhaiying North Street Shijiazhuang, China	CHINA
Domecor 2,5mg	VD-21019-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Bisoprolol fumarate	EP8/9	AREVIPHARMA GMBH	Meißner Straße 35. D- 01445 Radebeul, Germany	GERMANY
Domenat	VD-21020-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Vitamin E/Vitamin E-Acetate/ DL- Alpha (α) tocopheryl acetate	EP7→9 USP37→39	ZHEJIANG MEDICINE CO., LTD. XINCHANG PHARMACEUTI CAL FACTORY	98 East Xinchang Dadao Road, Xinchang, Zhejiang 312500 P.R China	CHINA
Donyd 10 mg	VD-21021-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Enalapril maleate	USP37→39	CHANGZHOU PHARMACEUTI CAL FACTORY	No. 518 Laodong East Changzhou, Jiangsu Province, china	CHINA

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Donyd 5 mg	VD-21022-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Enalapril maleate	USP37→39	CHANGZHOU PHARMACEUTI CAL FACTORY	No. 518 Laodong East Changzhou, Jiangsu Province, china	CHINA
Dopivix	VD-21023-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Clopidogrel bisulfate (Form 1)/Clopidogrel bisulphate (Form 1)	USP35→39	NOBILUS ENT	ul. Swarzewska 45 01- 821 Warsaw, Poland	POLAND
Doromax 200mg	VD-21024-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Azithromycin	USP36→39	SHANGHAI MODERN PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	No. 378, Jianlu Road, Pudong New Area, Shanghai 200137, China.	CHINA.
Fehezym	VD-21026-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Ferrous fumarate	BP2013→2017 EP7→9	DR. LOHMANN GMBH KG – GERMANY	Hauptstrasse 2, 31860 Emmerthal- Germany	GERMANY
Fehezym	VD-21026-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Folic acid	USP36→39 EP8/9	DSM NUTRITIONAL PRODUCTS LTD	Zweigniederlassung Werk Sisseln, Hauptstrasse 4, 4334 Sisseln, Switzerland	SWITZERLA ND

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Losartan 25mg	VD-21027-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Losartan potassium	USP36→39	VASUDHA PHARMA CHEM LIMITED	Unit-II, Plot No.79, Jawaharlal Nehru Pharma City, Parawada, Visakhapatnam-531 019, India	INDIA
Tritamin B	VD-21031-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Vitamin B1/Vitamin B1 Mono/Thiamine mononitrate	BP2015→2017 EP8/9 USP38/39	Jiangsu brother Vitamins Co., Ltd	Marine Economic Develepment Zone, Dafeng city, Jiangsu Province, China	CHINA
Tritamin B	VD-21031-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Vitamin B6 (Pyridoxine hydrochloride)/Vita min B6 HCL	BP2015→2017 USP38/39	JIANGXI TIANXIN PHARMACEUTI CALS CO., LTD.	Le'anjiang Industrial Zone, Leping, Jiangxi, 333300, China	CHINA
Tritamin B	VD-21031-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Cyanocobalamin	USP36→39	NORTH CHINA PHARMACEUTI CAL VITOR CO., LTD	No,9 Zhaiying North Street Shijiazhuang, China	CHINA

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Zandol	VD-21032-14	12/06/2019	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO	Paracetamol	EP8/9 USP38/39	MALLINCKROD T INC.	Raleigh Pharmaceutical Plant 8801 Capital Boulevard Raleigh, NC 27616-3116, USA	USA
Antanazol	VD-21074-14	06/12/2019	Công ty TNHH Dược phẩm Shinpoong Daewoo	Ketoconazol	USP32	Shin Poong pharm Co., Ltd □	434-4 Moknac-dong, Danwon-gu Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea	Korea
Grafil	VD-21078-14	06/12/2019	Công ty TNHH Dược phẩm Shinpoong Daewoo	Sildenafil	NSX	Shin Poong pharm Co., Ltd □	434-4 Moknac-dong, Danwon-gu Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea	Korea
Spaciafil	VD-21082-14	06/12/2019	Công ty TNHH Dược phẩm Shinpoong Daewoo	Tadalafil	NSX	Shin Poong pharm Co., Ltd □	434-4 Moknac-dong, Danwon-gu Ansan-si, Gyeonggi-do, Korea	Korea
LEPATIS	VD-20586-14	04/03/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	L-Ornithin L- Aspartat	NSX	ILSHIN CHEMICAL CO., LTD. / KOREA	287-2 Bugjeong-dong, Yongsan Kyungnam 626-110 Korea	Korea

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
LEPATIS	VD-20586-14	04/03/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Dl-alpha Tocopheryl acetat	USP 35	SOUTHWEST SYNTHETIC PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	Luoqi, Yubei District, Chongqing China	China
MEMEFU CREAM	VD-20587-14	04/03/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Mupirocin calci	USP 35	Hangzhou Zhongmei Huadong Pharmaceutical Co.,Ltd	866#, Moganshanlu, Hangzhou, China	China
PHILDOMINA	VD-20588-14	04/03/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Hydroquinon	USP 32	YANCHENG FENGYANG CHEMICAL INDUSTRY CO.;LTD	Jiangsu Province, China	China
GRAMSYROP	VD-20585-14	04/03/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cephalexin monohydrate	USP 35	DSM Anti- Infectives Chemferm, S.A	Calle Ripolles, 2. Poligono industrial Urvasa, Sta Perpelua de Mogoda, 08130 Barcelona, Spain	Spain
ALZHEILIN	VD-21147-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cholin alfoscerat	NSX	EUTICALS SPA	65926 - Frankfurt, GERMANY	Germany

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
CALEDO	VD-21148-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Calci carbonat	USP 35	NITTO FUNKA KOGYO K.K.	1448-1, Kawanishi, Tojo-cho, Shobara-shi, Hiroshima, 729-5125, Japan	Japan
CALEDO	VD-21148-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cholecalciferol	BP 2010	O-BASF	2750 Ballerup, Denmark	Denmark
COLVAGI	VD-21150-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Nystatin	ĐDVN IV	ANTIBIOTICE SCIENCE AND SOUL.	1 Valea Lupului Street, Iasi 707410, Rumani	Rumani
FESULTE	VD-21151-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Ferrous sulfat	USP 35	CANTON PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	110-A&B, GIDC Estate, Makarpura Baroda -390 010 India	India
FESULTE	VD-21151-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Thiamin nitrat	USP 35	JIANGXI TIANXIN PHARMACEUTI CALS CO., LTD.	Le' anjiang Industrial Zone, Leping, Jiangxi, 333300. China .	China
FESULTE	VD-21151-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Pyridoxin hydrochlorid	USP 35	JIANGXI TIANXIN PHARMACEUTI CALS CO., LTD.	Le' anjiang Industrial Zone, Leping, Jiangxi, 333300. China .	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
FESULTE	VD-21151-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cyanocobalamin	USP 35	BASF THE CHEMICAL COMPANY.	2750 Ballerup, Denmark	Denmark
GENTRIKIN	VD-21152-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Gentamicin sulfat	USP 32	YANTAI JUSTAWARE PHARMACEUTI CAL CO.,LTD	No.1 Yanfu Road, Zhifu District, Yantai, China.	China
GENTRIKIN	VD-21152-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Econazol nitrat	USP 32	GUANGZHOU HANPU PHARM ACEUTICAL CO., LTD	Yunpu Industrial Zone, Huangpu Region, Guangzhou, Guangdong, China.	China
GENTRIKIN	VD-21152-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Triamcinolon acetamid	USP 32	FARMABIOS	Via Pavia, 1-27027 Gropello Cairoli PV, Italy	Italy
LIVERITAT	VD-21153-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	L-Ornithin L- Aspartat	NSX	ILSHIN CHEMICAL CO., LTD. / KOREA	287-2 Bugjeong-dong, Yongsan Kyungnam 626-110 Korea	Korea
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Acid ascorbic	USP 35	SHANDONG LUWEI PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	Shuangfeng Industrial Park,Zichuan District,Zibo City,Shandong,China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Thiamin nitrat	USP 35	JIANGXI TIANXIN PHARMACEUTI CALS CO., LTD.	Le' anjiang Industrial Zone, Leping, Jiangxi, 333300. China .	China
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Riboflavin	USP 35	HUBEI GUANGJI PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	No.1 Jiangdi Road,Wuxue City,Hubei,China	China
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Pyridoxin hydrochlorid	USP 35	JIANGXI TIANXIN PHARMACEUTI CALS CO., LTD.	Le' anjiang Industrial Zone, Leping, Jiangxi, 333300. China .	China
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Calci pantothenat	USP 35	ZHEJIANG HANGZHOU XINFU PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	Linglong Economical Arre Linan Hangzhou Shejiang 311301 p.r, China	China
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Nicotinamid	USP 35	TIANJIN ZHONGRUI PHARMACEUTI CAL CO. LTD.	Eastern Beihuan Road, Chengguan Town Wuqing Dist. Tianjin City China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cyanocobalamin	USP 35	HEBEI HUARONG PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	East Road North Circle Shijiazhuang, Hebei Province, China	China
PHILBIO	VD-21154-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Acid folic	USP 35	DSM.	Hauptstrasse 4, CH- 4334 Sisseln, Switzerland	Switzerland
PHILMENORIN	VD-21155-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Tocopheryl acetat	USP 32	SOUTHWEST SYNTHETIC PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	Luoqi, Yubei District, Chongqing China	China
PHILMENORIN	VD-21155-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	gamma-Oryzanol	KPC 2007	ORYZA OIL & FAT CHEMICAL CO.,LTD	1Aza Numata Kitagata Kitagata-cho Ichinomiya-city, Aichi- prefecture 493- 8001, Japan	JAPAN
PHILMENORIN	VD-21155-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Retinyl palmitat	ĐĐVN IV	BASF THE CHEMICAL COMPANY.	Carl-Bosch-Str.38 67056 Ludwigshafen Germany	Denmark
PHILVOLTE	VD-21157-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Clotrimazol	USP 32	JINTAN ZHONGXING PHARMACEUTI CAL AND CHEMICAL CO.,LTD	Liangchang East Road 6# Jintan, Changzhou, Jian gsu, China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
PHILVOLTE	VD-21157-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Betamethason dipropionat	USP 32	LUNA CHEMICALS CO.,LTD	1502-1503,No.310 North Zhong Shan Rd., Hangzhou, China.	China
PHILVOLTE	VD-21157-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Gentamicin sulfat	USP 32	YANTAI JUSTAWARE PHARMACEUTI CAL CO.,LTD	No.1 Yanfu Road, Zhifu District, Yantai, China.	China
PHITRENONE	VD-21158-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Mupirocin	USP 35	HANGZHOU ZHONGMEI HUADONG PHARMACEUTI CAL CO., LTD.	866# Moganshan Rd, Gongshu, Hangzhou, Zhejiang, China	China
VIPONAT	VD-21159-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	DL-a Tocopherol	USP 32	SHANGHAI ZHONGXIN YUXIANG CHEMICAL CO., LTD	9F, NEW CAOHEJING BUILDING, NO.509, CAOBAO ROAD, XUHUI DISTRICT, SHANGHAI, 200233 CHINA	China
ADELESING	VD-21146-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cefaclor monohydrate	USP 32	RANBAXY LABORATORIE S LIMITED PLANT MOHALI	Plot No. 89-90, Sector 32, Gurgaon -122001, Haryana, India	India

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
CAMTECAN	VD-21149-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cefaclor monohydrate	USP 32	RANBAXY LABORATORIE S LIMITED PLANT MOHALI	Plot No. 89-90, Sector 32, Gurgaon -122001, Haryana, India	India
PHILNOLE	VD-21156-14	12/06/2019	CÔNG TY TNHH PHIL INTER PHARMA	Cephalexin monohydrate	USP 35	DSM Anti- Infectives Chemferm, S.A	Calle Ripolles, 2. Poligono industrial Urvasa, Sta Perpelua de Mogoda, 08130 Barcelona, Spain	Spain
Methylprednisolo n 16	VD-20763-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Methylprednisolone	USP 38	Zhejiang Xianju Pharmaceutical Co., Ltd	No. 1, Xianyao Road, Xianju, Zhejiang, China	China
Methylprednisolo n 16	VD-20763-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Methylprednisolone	USP 38	Tianjin Tianyao Pharmaceuticals Co., Ltd	No.19, Xinye 9th Street, West Area of Tianjin Economic- Technological Development Area, Tianjin, China	China
Kavasdin 10	VD-20760-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	EP 7.4	Cadila Healthcare Limited	291, G.I.D.C, Industrial, Estate, Ankleshwar-393002, Gujarat, India	India

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Kavasdin 10	VD-20760-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	BP2012	Rakshit Drugs Private Limited	SY No. 10/B, Gaddapotharam Village, Jinnaram Mandal, Medak Distric. A.P, India	India
Kavasdin 10	VD-20760-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	BP2013/EP7/E P8	Prudence Pharma Chem.	Plot No 7407, G.I.D.C. Estate, Ankleshwar- 393002, Gujarat, India	India
Kavasdin 5	VD-20761-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	EP 7.4	Cadila Healthcare Limited	291, G.I.D.C, Industrial, Estate, Ankleshwar-393002, Gujarat, India	India
Kavasdin 5	VD-20761-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	BP2012	Rakshit Drugs Private Limited	SY No. 10/B, Gaddapotharam Village, Jinnaram Mandal, Medak Distric. A.P, India	India
Kavasdin 5	VD-20761-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Amlodipine besilate	BP/EP	Prudence Pharma Chem.	Plot No 7407, G.I.D.C. Estate, Ankleshwar- 393002, Gujarat, India	India
Panactol Extra	VD-20764-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP2011/USP3 5	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe street, Hengshui city, Hebei province, 053000, P.R. China	China

Tên thuốc (1)	SĐK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Panactol Extra	VD-20764-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP 2014	Anqui Lu'an Pharmaceutical Co., Ltd.	No. 35, Weixu North Road, Anqui, Shangdong, China	China
Panactol Extra	VD-20764-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Caffeine	EP/USP	Artri Inoustrries Limited	Unit-V, L-28/29, MIDC Area, Tarapur, Tal.Palghar, Dist. Thane-401506, Maharashtra, India	India
Katrypsin fort	VD-20759-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Alpha-chymotrypsin	USP 37/38	Beijing Geyuantianrun Bio-Tech Co., Ltd	No. 3 Tianfu Road, Daxing Bio-medicine Industry Park, Beijing, China, 102609	China
Katrypsin fort	VD-20759-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Alpha-chymotrypsin	USP 37/38	Zhejiang Feng'an Bio- pharmaceutical Co., Ltd.	Xia yang di Wil., Nan feng St., Xianju, Zhejiang, China	China
Katrypsin fort	VD-20759-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Alpha-chymotrypsin	USP 37/38	Shanghai Linzyme Biosciences Co., Ltd	666-7, 14 Minshen road, Xinquiao town, Songjiang, Shanghai, China	China
Panactol enfant	VD-20767-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP2011/USP3 5	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe street, Hengshui city, Hebei province, 053000, P.R. China	China

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Panactol enfant	VD-20767-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP 2014	Anqiu Lu'an Pharmaceutical Co.,Ltd	No.35, Weixu North Road, Anqiu, Shandong China	China
Panactol enfant	VD-20767-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Chlorpheniramine maleate	USP 37/38	Mahrshee Laboratories Pvt. Ltd.	Plot No. 3014-15, GIDC Indl. Area, Phase-III, Panoli- 394116	India
Panactol enfant	VD-20767-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Chlorpheniramine maleate	BP 2013	Supriya Lifescience Ltd.	Plot No. A5/2, Lote Parshuram Industrial Area, M.I.D.C, Tal.- Khed, Dist-Ratnagiri, Pin 415722, Maharashtra, India	India
Panactol 650	VD-20765-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP2011/USP3 5	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe street, Hengshui city, Hebei province, 053000, P.R. China	China
Panactol 650	VD-20765-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP 2014	Anqiu Lu'an Pharmaceutical Co.,Ltd	No.35, Weixu North Road, Anqiu, Shandong China	China
Panactol codein plus	VD-20765-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP2011/USP3 5	Hebei Jiheng (Group) Pharmaceutical Co., Ltd	No. 368 Jianshe street, Hengshui city, Hebei province, 053000, P.R. China	China

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Panactol codein plus	VD-20765-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Paracetamol	BP 2014	Anqiu Lu'an Pharmaceutical Co.,Ltd	No.35, Weixu North Road, Anqiu, Shandong China	China
Khaparac fort	VD-20762-14	12/6/2019	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Khánh Hòa	Mefenamic Acid	BP 2013/BP 2014/BP 2015	Baoji Tianxin Pharmaceutical Co., Ltd	Caijiapo Economic and Technical Development Zone, Qishan County, Shaanxi Province, 722405, China	China
Amoxicilin 500mg	VD-21361-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Amoxicillin trihydrate	USP 32	DSM Anti- Infectives India Limited	Bhai Mohan Singh Nagar, Toansa, Distt.Nawanshahr, Punjab 144 533 India	India
Amoxicilin 250mg	VD-21362-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Amoxicillin trihydrate	USP 32	DSM Anti- Infectives India Limited	Bhai Mohan Singh Nagar, Toansa, Distt.Nawanshahr, Punjab 144 533 India	India
Vigentin 500 mg/125mg	VD-21363-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Amoxicillin trihydrate	USP 32	DSM Anti- Infectives India Limited	Bhai Mohan Singh Nagar, Toansa, Distt.Nawanshahr, Punjab 144 533 India	India
Vigentin 500 mg/125mg	VD-21363-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Potassium clavulanate with avicel (1:1)	EP 6	CKD BiO	368, 3-ga, Chungjeong- ro, Seodaemun-gu, Seoul 120-756, Korea	Korea

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
Efava	VD-21364-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Emtricitabine	IP 2007	Aurobindo Pharma Limited	Plot # 2, Maitri Vihar, Ameerpet, Hyderabad - 500 038, Andhra Pradesh, India	India
Natacare	VD-21365-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Natamycin	USP 30	Pucheng Lifecome Biochemistry Co., LTD	No.19, Industrial Park, Pucheng, Fufian, P.R.China	China
Rosalin 2g	VD-21366-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Ceftazidime pentahydrate with Sodium carbonate	USP 32	Quilu Antibiotics Pharmaceutical Co., Ltd	No. 849 Dongjia Town, Licheng Dist. Jinan, China	China
Supevastin 10mg	VD-21367-14	12/08/2019	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Simvastatin	USP 32	Lupin Limited	T-142, M.I.D.C, Tarapur, Via-Boisar, Dist. Thane, Maharashtra - 401 506, INDIA	India

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------

Tên thuốc (1)	SDK (2)	Ngày hết hạn SDK (dd/mm/yy) (3)	Tên NSX (4)	Dược chất (ghi đầy đủ tên, dạng nguyên liệu, dạng muối ...) (5)	Tiêu chuẩn dược chất (6)	Tên NSX nguyên liệu (7)	Địa chỉ NSX sản xuất nguyên liệu (8)	Nước sản xuất (9)
--------------------------	--------------------	--	------------------------	--	---	--	---	----------------------------------